TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS- ST
Ngày: 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn Cao Sơn - Bà Thùng Thị Tâm

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 28/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST - HS, ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST - HS ngày 14/11/2023 đối với bị cáo:

Phàng A D (tên gọi khác: không), sinh năm: 1978; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản Sàng Mà Pho, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Phàng A Chứ (đã chết) và mẹ đẻ bà Sùng Thị Mỷ (đã chết); Bị cáo có vợ Sùng Thị Súa (đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm: 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Sùng A Lử, sinh năm 1992; Địa chỉ: Bản Sàng Mà Pho, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hảng A Tỉnh ,sinh năm 1996; Địa chỉ: Bản Sàng Mà Pho, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 16/5/2023, Phàng A D cùng Hảng A Tỉnh đi đến bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu để thăm vợ của Tỉnh. Sau đó đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi Tỉnh đang ngủ trưa thì D đi tìm mua Heroine về để sử dụng. Tại khu vực đồi chè gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu, D đã gặp một người đàn không rõ lai lịch ở đâu, qua trao đổi D đã hỏi mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng, sau khi mua được Heroine D quay về Bệnh viện, đến tối ngày 16/5/2023 thì D vào nhà vệ sinh bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu lấy Heroine ra sử dụng, khi D đang sử dụng thì Tỉnh vào và xin D sử dụng Heroine cùng, D đồng ý cho Tỉnh sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Đến ngày 17/5/2023 Tỉnh lấy xe máy để trở D về nhà, trên đường về cả hai người có vào nhà bố vợ của Tỉnh nấu cơm ăn, sau đó tiếp tục đi về khi đi đến đoạn đường thuộc bản Căn Câu, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ thì D đi vệ sinh, còn Tỉnh đứng trên đường đợi, D sau đó lấy lá cây ven đường để bọc lại gói Heroine, bên trong có 03 gói Heroine nhỏ và cất giấu vào túi áo đang mặc trên người, quá trình cất giấu Heroine Tỉnh không biết. Đến khoảng 13 giờ 10 phút ngày 17/5/2023 khi đi đến khu vực bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ thì gặp Công an xã Sin Suối Hồ yêu cầu xuống xe kiểm tra hành chính, do lo sợ bị phát hiện nên D đã ném gói Heroine xuống đường, Công an yêu cầu D nhặt lên giao nộp cho Công an và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Phàng A D, thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 17/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 03 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Phàng A D có khối lượng 2,6 gam, đã trích 0,38 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 583/KL-KTHS ngày 21/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"03 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine"*.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 2,22 gam Heroine; 04 mảnh nilon (03 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng); 01 bật lửa màu trắng; 01 lá cây (đã bị héo) thu giữ của Phàng A D; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 25B1 - 323.89 kèm chìa khóa thu giữ của Hảng A Tỉnh và các vỏ phong bì niêm phong cũ hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 110/CT - VKSPT ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Phàng A D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phàng A D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 2,22 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 bật

lửa màu trắng; 01 lá cây (đã bị héo) thu giữ của Phàng A D; các vỏ phong bì niêm phong cũ. Đề nghị trả lại cho Hảng A tỉnh 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 25B1 - 323.89 kèm chìa khóa.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, giữa các lời khai không mâu thuẫn với nhau nên không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 17/5/2023, tại khu vực bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Phàng A D bị Công an xã Sin Suối Hồ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 03 gói ma túy. Kết quả giám định 03 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 2,6 gam. Như vậy Phàng A D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 2,6 gam Heroine.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 2,6 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo không chấp hành pháp luật, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn thuộc hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự

[8] Về vật chứng: 2,22 gam Heroine; 04 mảnh nilon (01 mảnh màu trắng, 03 mảnh hồng); 01 bật lửa màu trắng; 01 lá cây (đã bị héo) thu giữ của Phàng A D và các vỏ phong bì niêm phong cũ là những vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 25B1 - 323.89 kèm chìa khóa tài tài sản hợp pháp của anh Hảng A Tỉnh, xác định anh Tỉnh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại xe máy nêu trên cho anh Hảng A Tỉnh.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Đối với Hảng A Tỉnh không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần loại trừ trách nhiệm hình sự đối với Hảng A Tỉnh. Đối với lời khai của bị cáo Hảng A Tỉnh có sử dụng ma túy cùng với bị cáo, tuy nhiên Tỉnh không thừa nhận ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu khác để chứng minh nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phàng A D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phàng A D 03 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 17/5/2023

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2,22 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa màu trắng; 01 lá cây (đã bị héo) và các vỏ phong bì niêm phong cũ.

- Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 25B1 - 323.89 kèm chìa khóa cho anh Hảng A Tỉnh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS,CQĐT
- Bị cáo, người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương